



Tp Hồ Chí Minh , ngày 27/03/2011

BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC
HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH VÀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2010 - KẾ HOẠCH NĂM 2011

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị

- ✦ *Căn cứ Luật doanh nghiệp của nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam;*
- ✦ *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;*
- ✦ *Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2010 được Đại hội đồng cổ đông họp ngày 17/04/2010 thông qua;*
- ✦ *Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2010 đã kiểm toán.*

Ban Giám đốc Công ty cổ phần Hải Minh xin báo cáo kết quả SXKD năm 2010, tình hình thực thi các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao cho công ty trong năm 2010 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư trong năm 2011 như sau:

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH VÀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2010

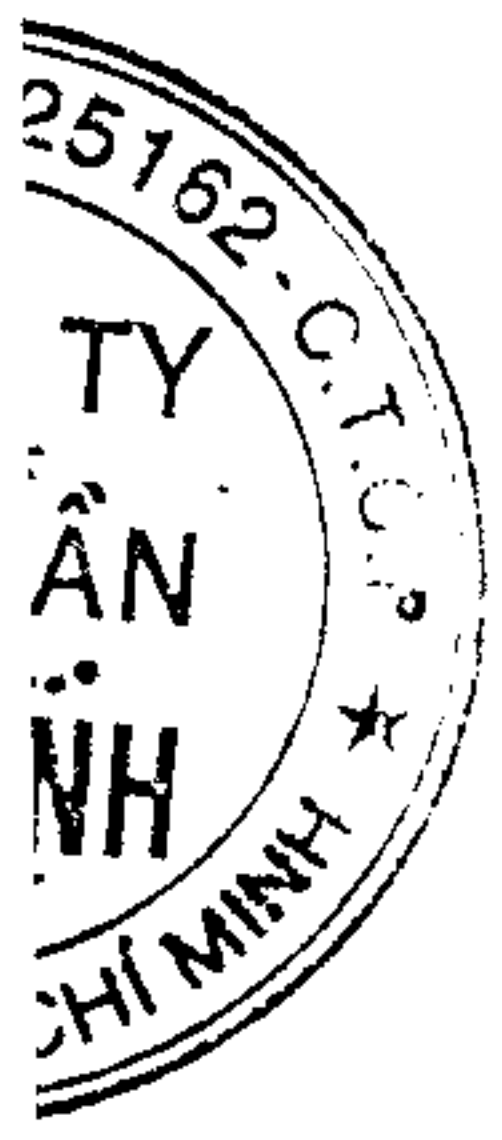
1. Đặc điểm tình hình chung:

Năm 2010, kinh tế của Việt Nam tiếp tục có sự phục hồi nhanh chóng sau tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế đạt 6.78% cao hơn dự đoán, GDP bình quân đạt 1.160\$. Tổng kim ngạch xuất khẩu khoảng 72 tỷ USD tăng khoảng 25% so với năm 2009 (*trích thông tin trang báo điện tử Bộ Công Thương*).

Bên cạnh đó, những yếu tố tiêu cực vẫn tiếp tục là thách thức lớn đối với các đơn vị kinh tế. Yếu tố lạm phát có những diễn biến phức tạp và tăng cao đến 11.75%, giá cả hàng hóa dịch vụ đều tăng mạnh làm gia tăng chi phí đầu vào của nhiều doanh nghiệp. Việc hai lần điều chỉnh tỷ giá làm đồng nội tệ mất giá và tạo chênh lệch lớn giữa tỷ giá chính thức và thị trường tự do đôi lúc lên đến 10% đã gây ra những khó khăn cho hoạt động xuất nhập khẩu.

Công ty cũng đã gút lại một năm với nhiều thăng trầm tuy và cũng đạt được một số thành công nhất định. Các dịch vụ chính của công ty như vận tải, kho bãi trong khi chưa có sự đột phá mạnh mẽ về qui mô thì việc giá nhiên liệu tiếp tục tăng gần 10% so với năm 2009 và sức ép cạnh tranh từ thị trường ngày càng khốc liệt đã gây ảnh hưởng mạnh đến hiệu quả hoạt động.

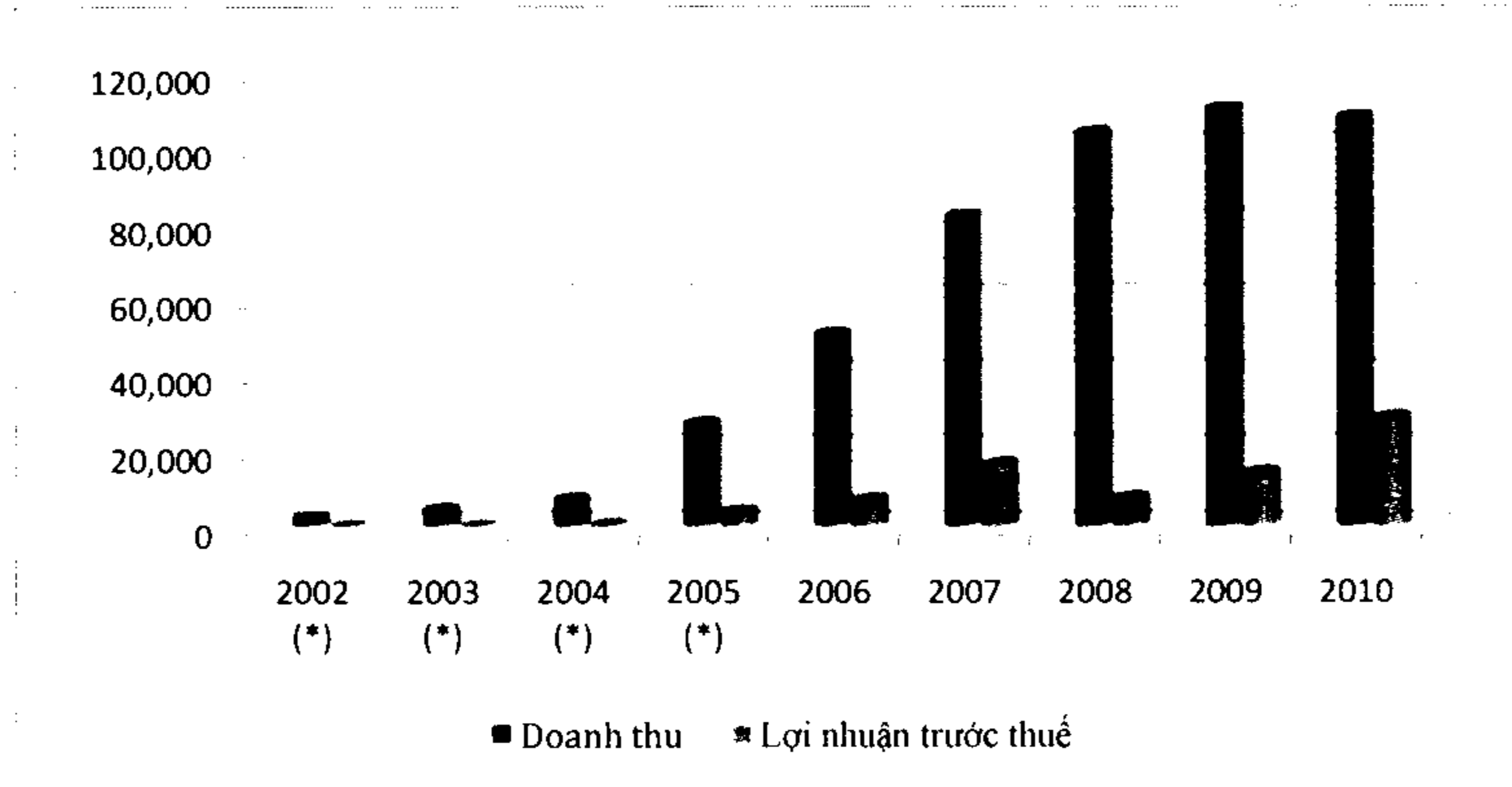
Nhận thức rõ vấn đề khó khăn này, từ đầu năm công ty đã chủ động tìm mọi biện pháp để tiết giảm chi phí tối đa, hợp lý hóa các quy trình hoạt động sản xuất cũng như không ngừng nỗ lực nghiên cứu, tìm kiếm thêm cơ hội mới... và cũng đã đạt một số thành công nhất định, hoàn thành hầu hết kế hoạch đề ra và mở ra nhiều cơ hội mới cho những năm tiếp theo. Kết quả khích lệ này là kết quả của sự kết hợp hài hòa giữa những chủ trương chỉ đạo đúng đắn từ Hội đồng quản trị, từ những quyết sách của kỳ đại hội năm trước cũng như sự phấn đấu miệt mài của toàn thể cán bộ công nhân viên, sự hỗ trợ tích cực của các đối tác, các khách hàng đã giúp cho công ty tiếp tục đứng vững vượt qua giai đoạn khó khăn này.



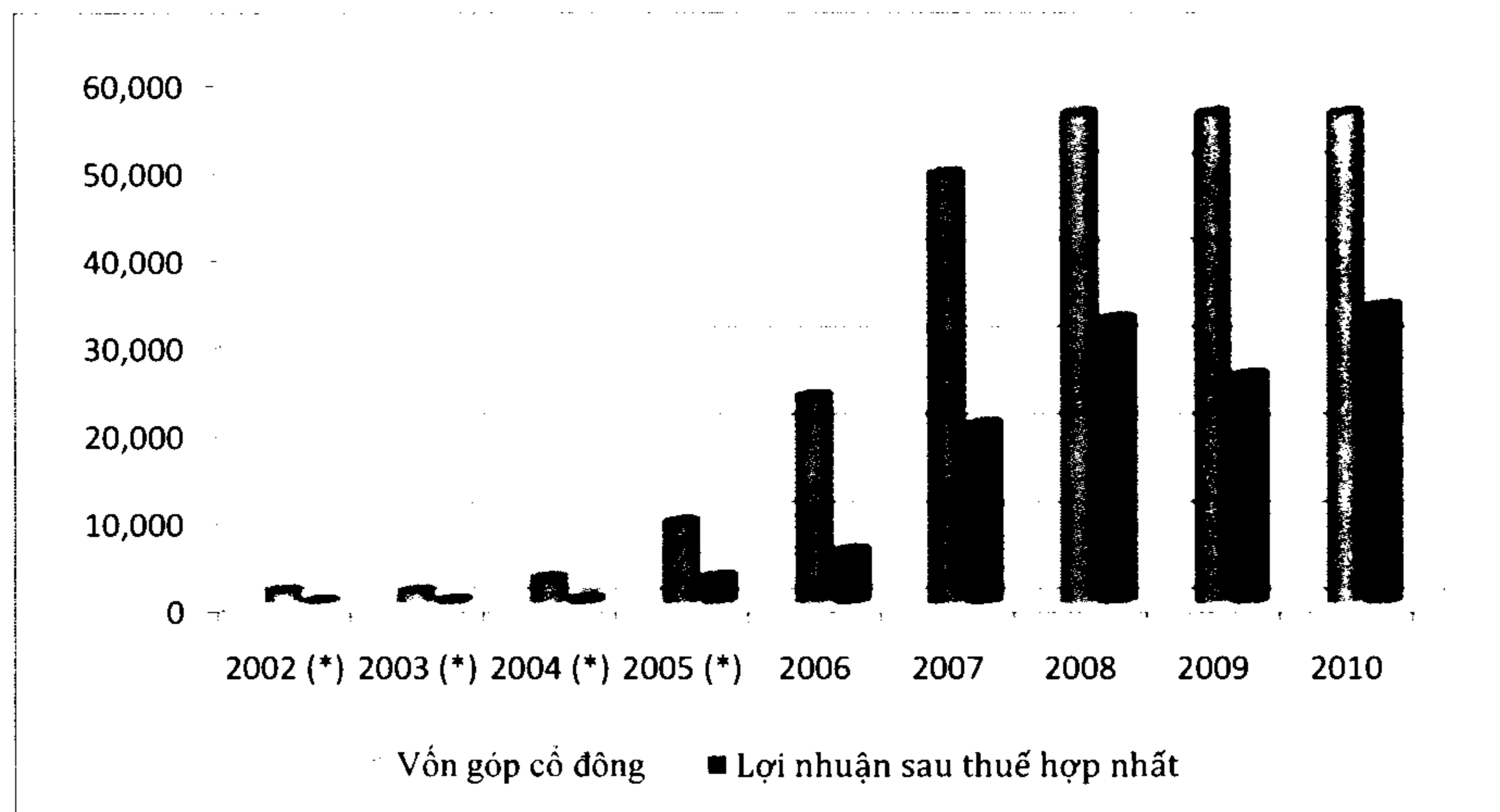
Một số phản ảnh tình hình chung của công ty qua các năm như sau:

DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

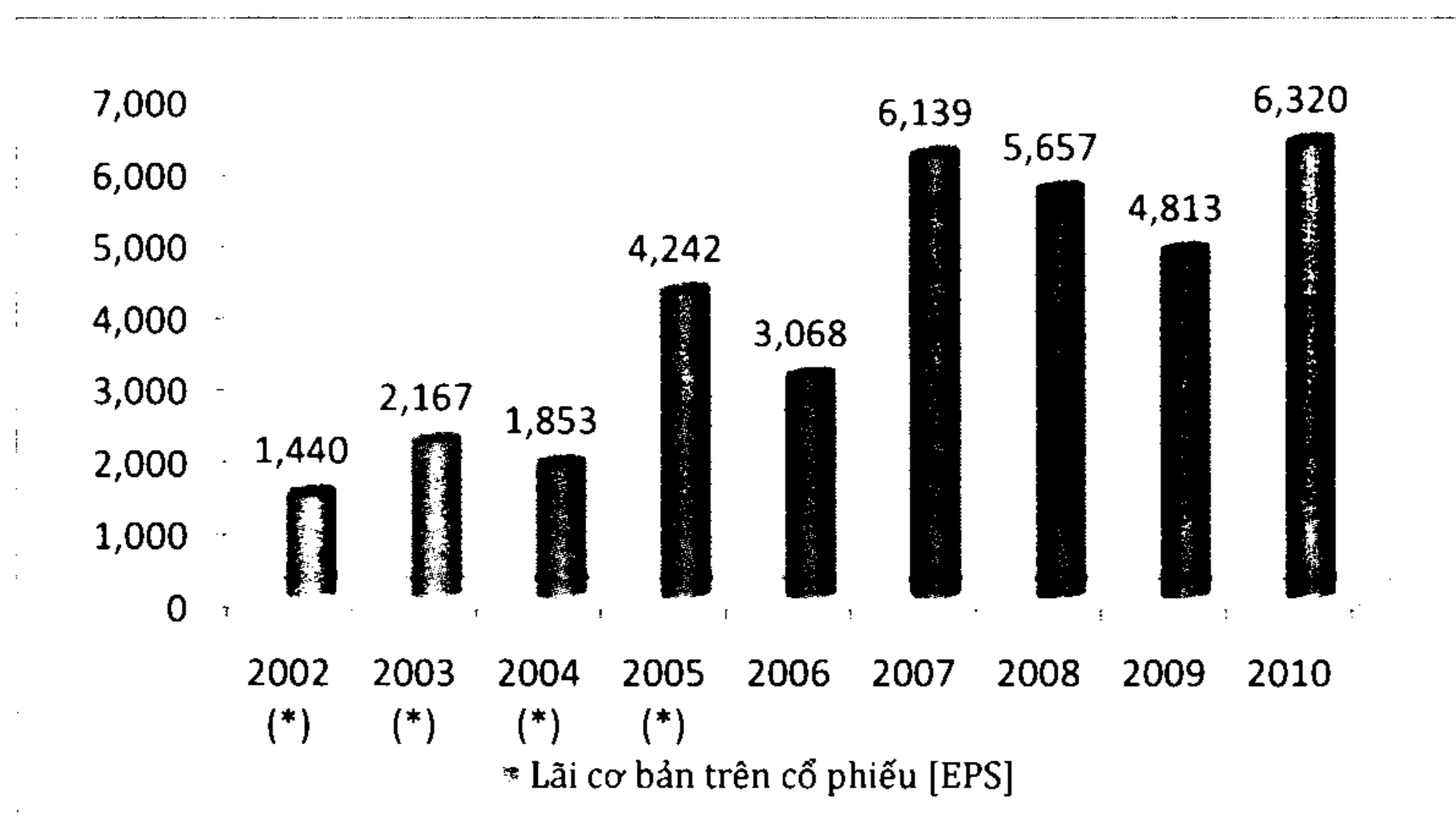
Đơn vị tính: Triệu đồng



VỐN GÓP CỔ ĐÔNG & LỢI NHUẬN SAU THUẾ HỢP NHẤT



LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU



2. Đánh giá tình hình hoạt động công ty trong năm 2010:

▪ Những tồn đọng:

Mặc dù hết sức nỗ lực phấn đấu nhưng trong quá trình hoạt động nhưng vẫn tồn tại một số khuyết điểm như sau:

- Sau thời gian 2.5 năm hoạt động khai thác tuyến Feeder Hồ Chí Minh – Cambodia với mức hiệu quả tài chính không cao. Mặc dù hiệu suất khai thác tàu khá tốt (Load Factor luôn đạt trên 95%) nhưng với sức ép cạnh tranh từ thị trường và những tác động tiêu cực của ngành hàng hải thế giới trong những năm 2008, 2009 và nửa đầu năm 2010 làm giá cước vận chuyển luôn giảm dưới điểm hòa vốn nên công ty đã dừng việc khai thác tuyến này và chuyển toàn bộ phương tiện về hoạt động trong nước.
- Hoạt động vận tải bộ chưa thực sự ổn định bởi chưa có đủ lượng khách hàng lớn và tiềm năng, bên cạnh đó công ty cũng đã vi phạm một số quy định của khách hàng dẫn đến việc mất một lượng hàng khá lớn từ khách hàng Toyota Vietnam.
- Hoạt động kho bãi cũng thiếu ổn định do phải đi thuê mặt bằng bãi. Khi hết hợp đồng có thể đối tác sẽ thu hồi lại mặt bằng hoặc thay đổi đơn giá thuê.
- Bộ máy nhân sự chưa thực sự tốt vẫn còn sảy ra tình trạng nơi thừa nơi thiếu, lực lượng cán bộ nòng cốt còn khá mỏng mà lại chưa tìm được nguồn để bổ sung dẫn đến việc chậm trễ trong xử lý công việc.

▪ Những kết quả đạt được:

Nhận định rõ ràng và đầy đủ các yếu tố tiêu cực có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm, công ty đã nghiêm túc và hết sức thận trọng cũng như nỗ lực hết mình trong việc đề ra và thực hiện các chính sách cụ thể nhằm hạn chế tối đa các yếu điểm cũng như tìm kiếm các cơ hội mới để củng cố và đa dạng hóa dịch vụ hướng đến sự phát triển ổn định lâu dài và chắc chắn. Một số kết quả đạt được trong năm như sau:

- *Về công tác kiện toàn bộ máy quản lý điều hành và nhân sự:*
Công ty tiến hành rà soát lại khâu quản lý điều hành, xây dựng quy chế nội bộ, điều chuyển nhân sự hợp lý hướng đến tối ưu hóa nguồn lực. Nhờ vào đó mà công ty một mặt đảm bảo được yêu cầu công việc, phát triển bộ phận phát triển kinh doanh nhằm tạo ra nhiều cơ hội mở rộng sản xuất mặc khác đã tăng thu nhập cán bộ công nhân viên, ổn định đời sống và củng cố lòng tin và sự gắn bó lâu dài với công ty.
- *Về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:*
Tiếp tục giám sát chặt chẽ mọi khâu trong điều hành, giảm thiểu chi phí hoạt động, tiết giảm nhiều chi phí, tiếp tục giữ vững các hoạt động kinh doanh truyền thống, khai thác tối đa nguồn lực hiện có đảm bảo tần suất khai thác các phương tiện thiết bị cũng như nguồn nhân lực.
- *Về định hướng chiến lược lâu dài và công tác phát triển kinh doanh:*
Đa phương hóa quan hệ hợp tác và đa dạng hóa dịch vụ cung cấp là tiêu chí phấn đấu lâu dài mà công ty luôn theo đuổi. Trong năm 2010 công ty đã tiếp xúc đàm phán và đã thành công trong việc hợp tác với Hãng tàu Samudera của Singapore để nhận dịch vụ đại lý từ tháng 6/2010. Sâu xa hơn, công ty tiếp tục đàm phán với Tập đoàn Samudera Indonesia Group về nhiều phương diện hợp tác khác mở ra nhiều cơ hội phát triển hơn nữa cho những năm về sau.
- *Về kết quả tài chính:*
Hầu hết đạt các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận đã đặt kế hoạch từ đầu năm. Mặc dù doanh thu chỉ đạt 97% nhưng lợi nhuận hợp nhất đã vượt 35% so với kế hoạch.

3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010

3.1 Doanh thu và lợi nhuận

TIÊU CHÍ	THỰC HIỆN 2009 (Triệu đồng)	KẾ HOẠCH 2010 (Triệu đồng)	THỰC HIỆN 2010 (Triệu đồng)	TH/KH (%)	2010/2009 (%)
- Doanh thu:	112,598	112,500	109,674	97%	97%
+ Hoạt động SXKD	110,760	108,000	103,258	96%	93%
+ Khác	25	200	250		
+ Tài chính	1,813	4,300	6,166	143%	340%
- Chi phí:	97,767	99,833	91,564	92%	94%
+ Hoạt động SXKD	96,688	99,433	91,041	92%	94%
+ Tài chính	1,079	400	523	131%	48%
- Lợi nhuận trước thuế	14,831	12,667	18,110	143%	122%
- Thuế TNDN	2,684	3,167	5,241		
- Lợi nhuận sau thuế	12,147	9,500	12,869	135%	106%
- Lãi lỗ trong liên doanh liên kết	14,847	16,300	21,823	134%	147%
- Lợi nhuận hợp nhất	26,994	25,800	34,692	134%	129%
- Lợi ích cổ đông thiểu số	816	400	317		
- Lợi nhuận hợp nhất	26,178	25,400	34,375	135%	131%

3.2 Một số chỉ tiêu tài chính

TIÊU CHÍ	ĐVT	2007	2008	2009	2010
Cơ cấu tài sản					
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	45	34.53	40.07	42.03
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	55	65.47	59.93	57.97
Cơ cấu nguồn vốn					
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	11.07	8.5	5.69	15.41
Vốn chủ sở hữu/ Nguồn vốn	%	88.93	91.5	94.31	82.73
Khả năng thanh toán					
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	9.03	4.56	7.24	2.83
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	4.04	1.18	3.66	1.46
Tỷ suất sinh lời					
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	30,47	34.11	26.8	38.72
Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu	%	27.97	31.99	24.37	33.65
Lợi nhuận trước thuế /Tổng tài sản	%	18.59	26.17	20.63	22.74
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	18.1	27.74	20.47	23.88
Lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư	%	29.38	59.47	48.06	61.87
Giá trị sổ sách ngày 31/12	đ/cp	16,317	21,440	23,263	25,900

4. Hoạt động đầu tư

4.1 Đầu tư trong năm 2010

Căn cứ diễn biến tình hình trong năm 2010 và nhu cầu phục vụ công tác sản xuất kinh doanh, công ty đã đầu tư một số hạng mục như sau:

- 11 rơ-mooc, 5 xe đầu kéo, dụng cụ văn phòng với tổng giá trị là 3.08 tỷ đồng.
- Góp vốn thành lập liên doanh Dongbu-Hải Minh: 127.400 Đô la Mỹ.

4.2 Danh mục đầu tư:

DANH MỤC ĐẦU TƯ	TRIỆU ĐỒNG	%
+ Đầu tư tài sản phục vụ SXKD (đã trừ khấu hao):	17,744	26%
+ Đầu tư vào các công ty con:	35,810	53%
+ Góp vốn liên doanh liên kết:	13,186	20%
+ Đầu tư tài chính ngắn hạn:	500	1%
CỘNG	67,240	100%

5. Vốn chủ sở hữu và cơ cấu cổ đông

5.1 Vốn chủ sở hữu

DANH MỤC	TRIỆU ĐỒNG
- Vốn chủ sở hữu	129,510
+ Vốn góp	56,164
+ Thặng dư vốn	19,340
+ Lợi nhuận chưa phân phối đến 2010	51,838
+ Cổ phiếu quỹ	(1,902)
+ Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	4,063
+ Chênh lệch tỷ giá	8
- Cổ tức và các quỹ năm 2009, hạch toán năm 2010	(18,773)
- Lợi nhuận sau thuế năm 2010	34,692
+ Hải Minh và các công ty con	12,869
+ Các đơn vị liên doanh liên kết	21,823
Cộng	145,429

Lưu ý: Lợi nhuận chưa phân phối bao gồm lợi nhuận từ các công ty con, đơn vị liên doanh liên kết chưa chuyển về cho công ty tính đến 31/12/2010. Chi tiết cụ thể như sau:

ĐƠN VỊ	ĐẾN 2010	2010	CỘNG
- Các công ty thành viên	-	6.648 tỷ	6.648 tỷ
- Đơn vị liên doanh	18.509 tỷ	21.879 tỷ	40.388 tỷ

Cộng	18.509 tỷ	28.527 tỷ	47.036 tỷ

5.2 Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng CP	Tỷ lệ
- Cá nhân trong nước	332 94.05%	4,024,165	71.7%
- Cá nhân nước ngoài	2 0.57%	1,000	0.0%
- Tổ chức nước ngoài	1 0.28%	177,590	3.2%
- Tổ chức trong nước	9 2.55%	532,670	9.5%
- HĐQT	6 1.70%	726,972	12.9%
- Ban Kiểm soát	3 0.85%	153,983	2.7%
Cộng	353	5,616,380	100.0%

6. Nhân sự và Chính sách đối với người lao động

NHÂN SỰ	2008	2009	2010
- Số lượng	81	49	65
+ Cán bộ điều hành	4	6	10
+ Nhân viên	77	43	53
+ Thử việc	-	-	2
- Thu nhập bình quân tháng (triệu đồng/người)	7.6	6.4	8.1

- **Khen thưởng:**
Gắn liền với kết quả sản xuất kinh doanh cụ thể như lương tháng 13, thưởng các dịp lễ tết..
- **Bảo hiểm xã hội, thất nghiệp, công đoàn:** Theo đúng quy định của luật hiện hành.
- **Khác:** Chế độ nghỉ mát hàng năm, khám chữa bệnh định kỳ...

7. Thực thi các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao tại kỳ đại hội năm tài khóa 2009

7.1 Các nhiệm vụ được giao:

Căn cứ theo quyết nghị đại hội năm tài khóa 2009 như sau:

- Hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và mức chia cổ tức từ 10%-15%;
- Chia thặng dư theo tỷ lệ 3:1; phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 5:2;
- Phát hành 850.000 cổ phiếu cho đối tác chiến lược;
- Đầu tư bãi container rỗng tại khu vực HCM và Hải Phòng;
- Đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng tại khu vực Hải Phòng;
- Đầu tư bổ sung xe đầu kéo theo nhu cầu sử dụng và tình hình thị trường;
- Thành lập liên doanh mới;
- Thực hiện các công việc cần thiết để niêm yết cổ phiếu lên sàn.

7.2 Tình hình thực thi các nhiệm vụ:

a. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức:

- Doanh thu từ hoạt động SXKD đạt 96% kế hoạch, tổng doanh thu đạt 97% tương đương 109,7 tỷ đồng.
- Lợi nhuận hợp nhất đạt 34.4 tỷ vượt 35% so với kế hoạch, hơn 31% so với năm trước.
- Mức cổ tức đã tạm ứng 15% theo kế hoạch – Tuy nhiên theo kết quả tài chính đã kiểm toán, công ty có thể đề xuất mức cổ tức cao hơn.

b. Cổ phiếu thưởng và huy động mới:

Căn cứ tình hình diễn biến trên thị trường có nhiều bất lợi đến việc phát hành thêm cổ phiếu trong tình hình chỉ số thị trường trên đà suy giảm và ảnh hưởng của việc bình quân giá khi chia tách, HĐQT công ty đã nghiên cứu và quyết định chưa tiến hành việc chia tách này. Bên cạnh đó kế hoạch đầu tư bãi container rỗng tại HCM và Hải Phòng gặp một số vướng mắc chưa có thể tiến hành được nên kế hoạch huy động mới cũng chưa tiến hành.

c. Kế hoạch đầu tư bãi container rỗng:

▪ Tại Hải phòng:

Công ty đã tiến hành thương lượng đàm phán để đầu tư 4 ha đất tại KCN Phà Rừng, tuy nhiên trong quá trình triển khai bị vướng sự việc Nhà nước đang tái cấu trúc Tập đoàn Vinashin nên quá trình chuyển giao bị trì hoãn. Dự kiến công việc tiếp theo sẽ tiếp tục khi phía Vinashin ổn định cơ cấu tổ chức.

▪ Tại thành phố Hồ Chí Minh:

Công ty đã tìm kiếm nhiều khu vực như Q2, Q9, Thủ Đức, Bình Dương..... mặc dù đã tìm được những địa điểm phù hợp nhưng do vướng thủ tục pháp lý chủ quyền nên chưa có thể đầu tư được. Xin thời gian thêm để tìm kiếm và báo cáo đại hội sau.

d. Kế hoạch đầu tư phương tiện phục vụ sản xuất kinh doanh:

Trong năm đã tiến hành đầu tư bổ xung 5 xe đầu kéo, 11 rơ-mooc và một số thiết bị văn phòng theo nhu cầu sử dụng tương đương 5.7 tỷ đồng.

e. Đầu tư tòa nhà văn phòng tại Hải Phòng:

Phương án trình đại hội năm 2010, Công ty đề xuất xây dựng toàn nhà văn phòng trên khuôn viên 300 m², tuy nhiên đã vướng quy hoạch về thiết kế nên phải tạm hoãn để xây dựng lại phương án mới. Công ty sẽ tiếp tục trong năm 2011.

f. Thành lập liên doanh mới:

Đã hoàn thành việc thành lập và đã đi vào hoạt động từ tháng 10/2010.

Tên	: CÔNG TY TNHH TIẾP VẬN DONGBU-HẢI MINH
Vốn điều lệ	: 400.000 USD
Vốn góp	: 250.000 USD
Tỷ lệ góp vốn	: Dongbu/Hải Minh = 51%/49%
Lĩnh vực hoạt động	: Giao nhận, Kho vận, Khai thuê HQ, Vận tải quốc tế...

g. Niêm yết cổ phiếu

Đã hoàn tất việc niêm yết cổ phiếu

Mã CK	: HMH
Sàn	: HNX
Ngày giao dịch đầu tiên	: 26/07/2010
Số lượng	: 5.438.790 cổ phiếu

PHẦN II: KẾ HOẠCH NĂM 2011 VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

1. Nhận định tình hình thị trường và tình hình của công ty

Với những khởi sắc của nền kinh tế trong năm 2010 sẽ tạo đà phát triển mạnh mẽ hơn nữa trong năm 2011, tuy nhiên những tháng đầu năm 2011 xuất hiện những dấu hiệu bất ổn và tiếp tục gây khó khăn cho các doanh nghiệp. Hoạt động tín dụng sẽ bị thắt chặt hơn, doanh nghiệp sẽ khó tiếp cận với nguồn vốn vay bởi lãi suất tăng chóng mặt gần đạt đỉnh điểm của năm 2009. Tiếp theo đó là hệ lụy của việc tăng giá mạnh đồng loạt các mặt hàng “bị ghìm giá” như điện, than, xăng dầu..... Ngân hàng Nhà nước đã đưa ra thông điệp khá sớm cho nền kinh tế đó là việc đổi lãi suất lấy lạm phát và tỷ giá, tuy nhiên phản ứng của thị trường chưa có tín hiệu tích cực. Viễn cảnh của nền kinh tế trong năm 2011 được dự báo bởi hầu hết các chuyên gia kinh tế rằng sẽ vô cùng khó khăn và gay go hơn năm vừa qua. Tuy nhiên khả năng hỗ trợ của Nhà nước thì chưa được ghi nhận rõ ràng như năm 2009 đó là hoãn, miễn giảm thuế TNDN, hỗ trợ lãi suất...

Căn cứ vào tình hình hiện tại của công ty, Ban giám đốc có nhận định cụ thể cho từng hoạt động như sau:

a. Vận tải bộ:

Do sự phục hồi của nền kinh tế chậm chạp chưa có dấu hiệu tích cực rõ ràng, đối tác lớn của công ty là Toyota Vietnam đã chia sẻ sản lượng với các đơn vị khác và những khách hàng mới chưa có thể bù đắp sản lượng bị cắt giảm này, theo dự báo từ đầu năm 2010 sản lượng thực hiện dự kiến khoảng 11.000 container các loại với tổng doanh thu ước đạt 54,3 tỷ nhưng thực tế chỉ đạt được 9.443 container và doanh thu cũng chỉ đạt 45,9 tỷ đồng (chưa trừ doanh thu nội bộ). Về mặt chi phí đầu vào với ảnh hưởng giá nhiên liệu đã tăng 24% (yếu tố nhiên liệu chiếm từ 27%-30% trong tổng cấu thành chi phí dịch vụ) sẽ làm tỷ suất lợi nhuận hoạt động giảm đáng kể.

Vận tải bộ là dịch vụ xương sống và công ty quyết tập trung nỗ lực để cải thiện tình hình. Với sự tin tưởng của khách hàng và uy tín công ty tạo dựng qua các năm phục vụ, chúng tôi hy vọng sẽ cố gắng ngoài việc giữ vững các khách hàng truyền thống thì sẽ có thêm những khách hàng mới nhằm cải thiện tình hình tốt hơn với mục tiêu đạt khoảng 10.400 container và 49 tỷ đồng doanh thu trong năm 2011, tăng 11% so với năm trước.

b. Vận tải thủy:

Sau khi công ty tạm ngưng hoạt động tuyến feeder Hồ Chí Minh – PhnomPenh trong năm 2010 đã chuyển sang hoạt động tuyến nội địa vận chuyển hàng trung chuyển từ Hồ Chí Minh đi Cái Mép và ngược lại, do đặc thù vấn đề khai thác tàu container với số lượng lớn tập trung trong thời gian ngắn làm hàng cũng như việc lệ thuộc vào các đơn vị khai thác ICD do vậy mà công ty không thể hoạt động độc lập, giao dịch trực tiếp với hãng tàu mà phải kết hợp với các đơn vị vận chuyển khác. Năm 2011 công ty tiếp tục nỗ lực phát huy hiệu quả cao nhất của mảng dịch vụ này trên cơ sở tiếp tục cùng phối hợp với các đối tác hiện tại cũng như tìm kiếm và nghiên cứu các tuyến khác để chủ động khai thác. Doanh thu dự kiến có thể đạt được khoảng 7.5 tỷ đồng giảm 53% so với năm trước.

c. Hoạt động Kho bãi:

Đây là thế mạnh của công ty, đặc biệt là khu vực tại Thành phố Hải Phòng với 20.000m² ICD, 2.000m² kho và hơn 36.000m² bãi container rỗng. Doanh thu năm 2010 đạt gần 33 tỷ đồng với tác nghiệp hơn 62.000 container các loại cùng 3.000 m³ hàng CFS. Công ty sẽ cố gắng duy trì tốc độ tăng trưởng khoảng 7% trong năm 2011 ước đạt 34.5 tỷ đồng.

d. Hoạt động đại lý:

Không có biến động nhiều và ước tính trong năm 2011 vẫn duy trì mức sản lượng hàng năm như sau:

- Ryder CRSA: Hàng consol khoảng 400 container và 3.000 CBM hàng lẻ

- Hokkai và các đại lý khác: 200 lô hàng
- Samudera Shipping Line: 50.000 TEUS xuất và 35.000 TEUS nhập

Doanh thu dự kiến tăng khoảng 14% tương đương 14.5 tỷ đồng nhờ doanh thu thêm từ hoạt động đại lý cho Samudera.

e. Các hoạt động khác:

- Các hoạt động khác bao gồm dịch vụ khai thuê hải quan, đại lý giao nhận, đại lý tàu.... cũng đều chưa có dấu hiệu tích cực nào, do vậy công ty cố gắng giữ mức của năm 2010.
- Trong những tháng đầu năm 2011, công ty đã tiếp xúc và hợp tác với hãng tàu PEL(Hongkong), mặc dù quy mô của đối tác này không lớn tuy nhiên cũng mở ra thêm một số cơ hội mở rộng kinh doanh cho công ty trong năm 2011 và những năm tiếp theo.

2. Kế hoạch phát triển chung và tiêu chí phát triển:

- Hiệu quả cao trong tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Mở rộng qui mô hoạt động, đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động, đầu tư thêm cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh;
- Tìm kiếm mở rộng phạm vi hợp tác với các đối tác nhằm phát huy nội lực của công ty kết hợp với thế mạnh của các đối tác.
- Đảm bảo an toàn và phát triển đồng vốn chủ sở hữu;
- Nâng cao đời sống cho cán bộ CNV Công ty.

3. Kế hoạch đầu tư:

Dựa trên số liệu hiện tại và phân tích hiệu quả các lĩnh vực hoạt động dựa trên tình hình thực tế, BGD đã đệ trình HĐQT nghiên cứu xem xét một số hoạt động đầu tư trong thời gian tới như sau:

3.1 Các dự án còn dở dang từ năm 2010

a. Đầu tư tòa nhà văn phòng tại Hải Phòng

Theo kế hoạch đầu tư đã được thông qua tại kỳ đại hội năm 2008 về kế hoạch đầu tư tòa nhà văn phòng 9 tầng với tổng diện tích 300m² với tổng chi phí đầu tư khoảng 15 tỷ đồng. Trong năm 2011 sẽ tiếp tục triển khai xin cấp phép xây dựng và tính toán lại chi phí đầu tư.

b. Đầu tư bãi container rỗng tại Hải Phòng và Hồ Chí Minh

- Theo kế hoạch tại đại hội năm 2008 về kế hoạch đầu tư bãi container rỗng khu vực Hải Phòng với diện tích khoảng 4 hecta với tổng vốn đầu tư ước tính khoảng 45 tỷ đồng, công ty sẽ tiếp tục giữ liên lạc và sẽ triển khai ngay khi phía KCN Phà Rừng ổn định rõ ràng khâu tổ chức.
- Đối với khu vực Hồ Chí Minh, sẽ tiếp tục tìm kiếm và sẽ báo cáo đại hội sau.

3.2 Kế hoạch đầu tư mới

- Cải tạo nâng cấp bãi container rỗng Hải Minh Rạch Chiếc bao gồm làm lại mặt bãi (khoảng 1,2 tỷ) và đầu tư 1 xe nâng rỗng 5 tầng (2.5 tỷ).
- Đầu tư mua thêm 4-6 xe đầu kéo đã qua sử dụng để tiếp tục thay thế những xe hết hạn sử dụng (3 tỷ).
- Rơ-mooc: 8-10 chiếc (2 tỷ).

3.3 Nhu cầu vốn phục vụ đầu tư:

- Các hạng mục từ năm trước: 140 tỷ (tòa nhà 15 tỷ, Bãi tại Hải Phòng 45 tỷ, Bãi tại khu vực HCM 80 tỷ)
- Đầu tư mới: 8,7 tỷ

Nguồn vốn cần thiết để phục vụ đầu tư là 148.7 tỷ được lấy từ lợi nhuận sau phân phối, nguồn khấu hao và nếu vẫn còn thiếu thì tính đến phương án huy động hoặc vay theo kế hoạch giải ngân cho đầu tư.

4. Kế hoạch về nhân sự:

Nhằm mục đích kiện toàn bộ máy quản lý và điều hành cũng như nhu cầu bổ sung nhân sự theo yêu cầu công việc, công ty sẽ tiếp tục bổ sung nhân sự mới theo nhu cầu phát triển và mở rộng của công ty.

5. Kế hoạch Doanh thu và Lợi nhuận năm 2011:

Trên cơ sở tình hình thị trường và các yếu tố ảnh hưởng đến công ty theo như phân tích trên, cùng với việc đánh giá những nỗ lực hiện tại của công ty, kế hoạch dự báo như sau:

TIÊU CHÍ	THỰC HIỆN 2010 (Triệu đồng)	KẾ HOẠCH 2011 (Triệu đồng)	2011/2010 (%)
- Doanh thu:	109,674	109,700	100%
+ Hoạt động SXKD	103,258	105,500	102%
+ Khác	250	200	80%
+ Tài chính	6,166	4,000	65%
- Chi phí:	91,564	93,600	102%
+ Hoạt động SXKD	91,041	93,400	103%
+ Tài chính	523	200	38%
- Thuế	5,241	4,025	
- Lợi nhuận sau thuế	12,869	12,075	94%
- Lãi lỗ trong liên doanh liên kết	21,823	22,000	101%
- Lợi nhuận hợp nhất	34,692	34,075	98%

- Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh: Tăng 2% từ hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng từ hoạt động tài chính sẽ giảm 35%.
 - Doanh thu hoạt động vận tải bộ dự kiến tăng 11% sản lượng và doanh thu cũng tăng tương ứng đạt 49 tỷ đồng.
 - Hoạt động vận tải thủy sẽ chỉ đạt 43% doanh thu so với năm ngoái tương ứng 7.5 tỷ đồng.
 - Hoạt động kho bãi dự kiến tăng 7% ước đạt 34.5 tỷ đồng.
 - Hoạt động giao nhận đại lý dự kiến tăng 34% so với năm ngoái đạt 14.5 tỷ đồng.
 - Doanh thu tài chính dự kiến sẽ giảm 35% do giảm nguồn tiền để phục vụ đầu tư cũng như việc điều chỉnh tỷ giá của Ngân hàng nhà nước từ tháng 02/2011.
- Chi phí sản xuất kinh doanh: tăng 3% so với năm ngoái
 - Chi phí nhiên liệu sẽ tăng khoảng 3% tổng chi phí (do giá dầu tăng 24%).
 - Chi phí các dịch vụ đầu vào như bốc xếp nâng hạ, thuê ngoài tăng 0.4%.
 - Chi phí quản lý chung, tiền lương tăng 0.8% trong năm.

- Việc đầu tư thêm một số phương tiện (xe, rơ-mooc) sẽ tiết giảm chi phí thuê ngoài khoảng 0.2% so với năm ngoái.

Để thực hiện kế hoạch như trên, Công ty xin đưa ra một số biện pháp như sau:

- Tiếp tục theo đuổi những mảng kinh doanh truyền thống của công ty bao gồm: Vận tải bộ; Vận tải thủy; Bến bãi, Kho; Đại lý hàng hải; Dịch vụ giao nhận.
- Tìm kiếm cơ hội để đa dạng hóa các dịch vụ hoạt động, đầu tư thêm cơ sở vật chất như phương tiện vận tải, xếp dỡ, kho bãi, container...
- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội hợp tác liên doanh liên kết với các đối tác trong và ngoài nước nhằm tận dụng sức mạnh của đối tác cũng và khai thác triệt để khả năng của công ty.
- Tiếp tục công tác giám sát chặt chẽ trong điều hành quản lý nhằm cắt giảm chi phí xuống mức hợp lý thấp nhất đảm bảo hiệu quả cao trong sử dụng nguồn vốn.

4 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2011:

a. Xác lập các quỹ: Dự kiến khoảng 3.4 tỷ

- Quỹ dự phòng tài chính : 3% lợi nhuận hợp nhất
- Quỹ khen thưởng phúc lợi : 3% lợi nhuận hợp nhất
- Hoạt động HĐQT : 3% lợi nhuận hợp nhất

b. Cổ tức: Dự kiến từ 13-15 tỷ đồng

Năm	Kế hoạch	Thực hiện	Hình thức
- 2005	15%	20%	Tiền mặt
- 2006	20%	32,5%	22.5% tiền mặt + 10% cổ phiếu
- 2007	20%	20%	Tiền mặt
- 2008	20%	20%	Tiền mặt
- 2009	20%	20%	Tiền mặt
- 2010	15%	15%	Tiền mặt, dự kiến thêm 10%
- 2011	15%-20%		Tiền mặt

Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp!

CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI MINH



NGUYỄN THÀNH CHƯƠNG